

Ngày 31/03/2024	196,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,927
Số lượng CPLH (CP)	14,903,987
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	-
EPS	-342
P/E	-574.0

DT thuần Q1/24
0.87
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.75 628%
YoY: ▼3.85 -81.5%

DT thuần 2023
10.8
tỷ VNĐ
YoY: ▼173 -94.1%

LN trước thuế Q1/24
-1.75
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.07 -3.9%
YoY: ▲ 0.70 28.8%

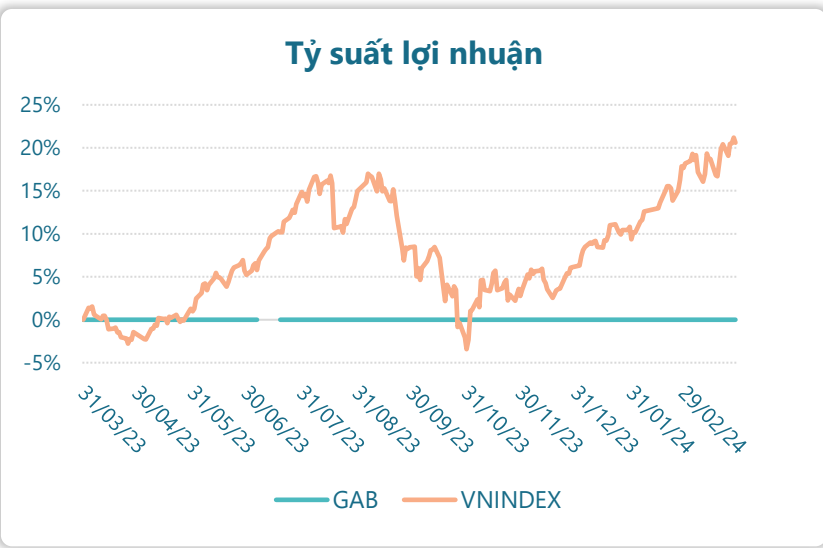
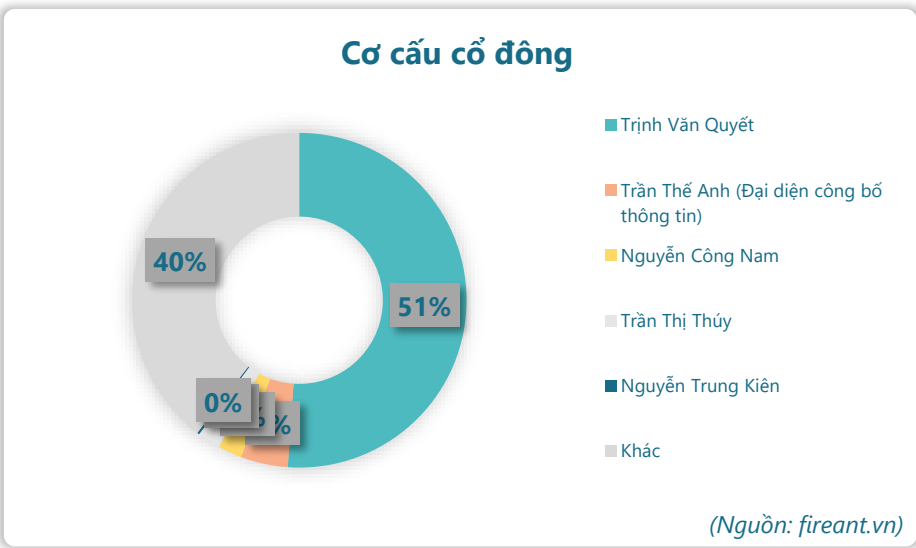
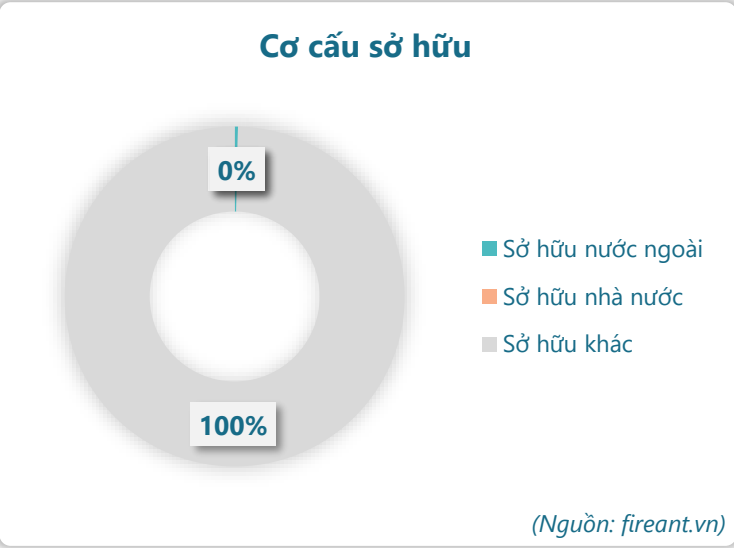
LN trước thuế 2023
-5.80
tỷ VNĐ
YoY: ▼3.41 -143%

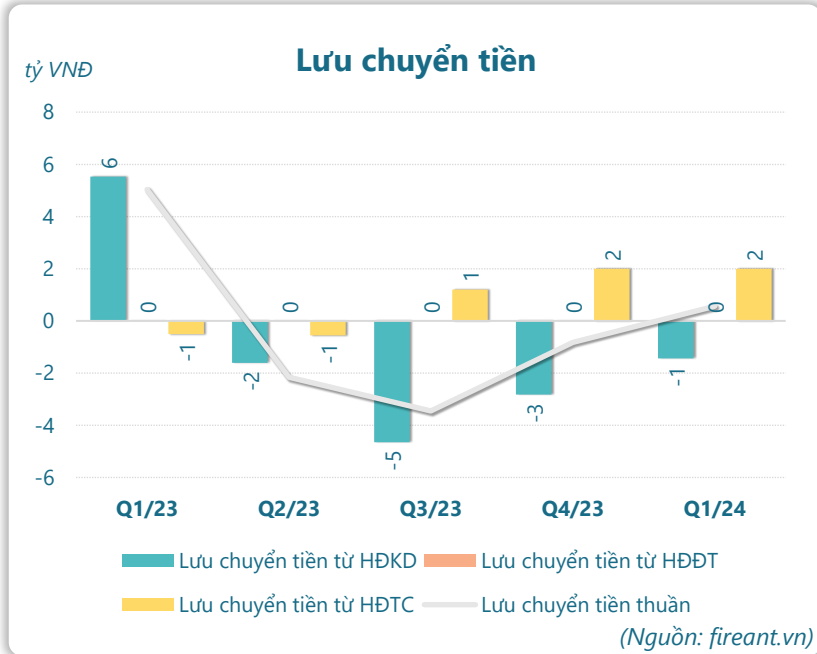
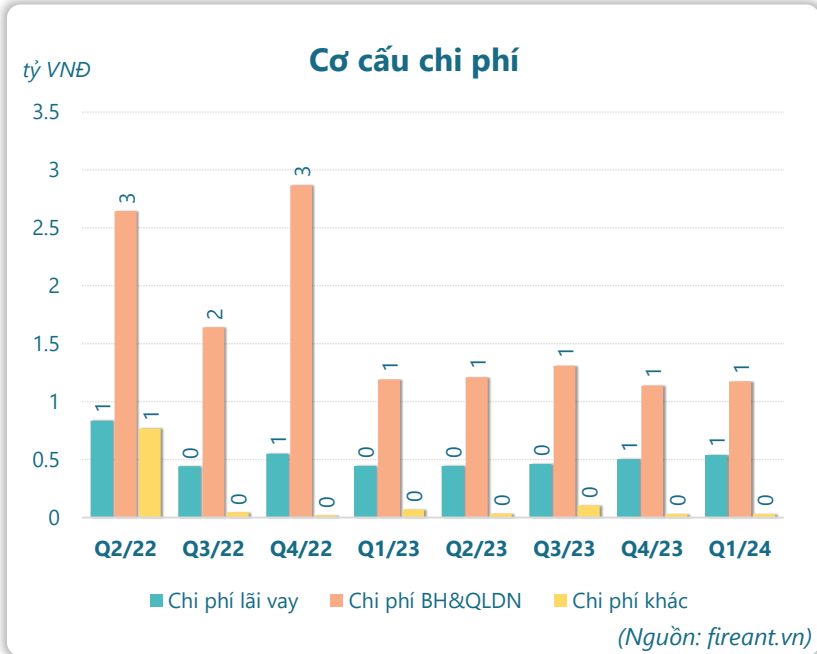
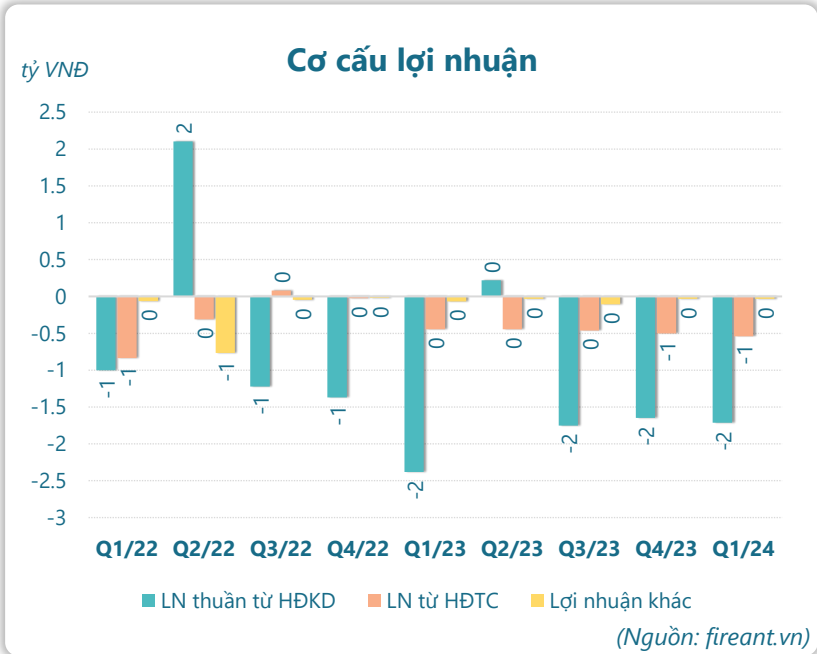
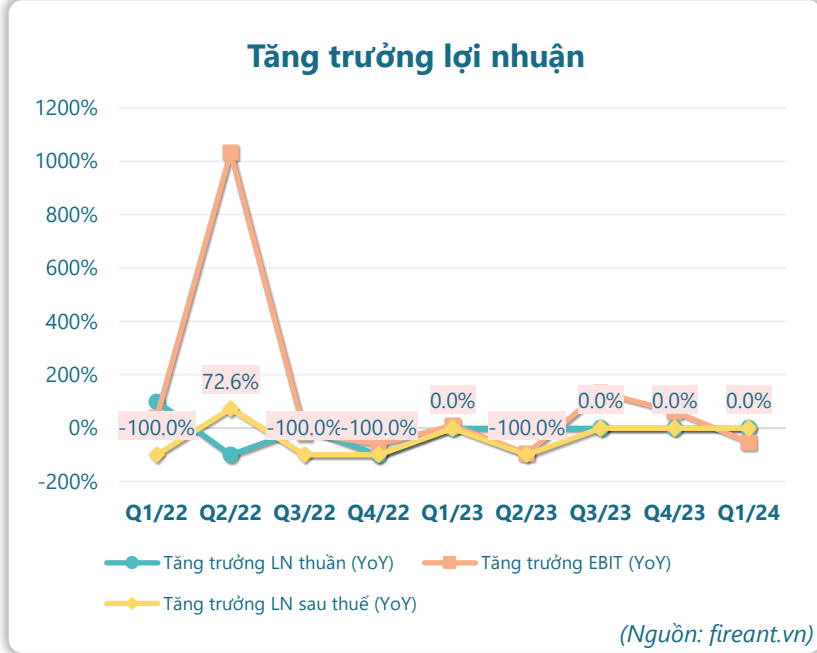
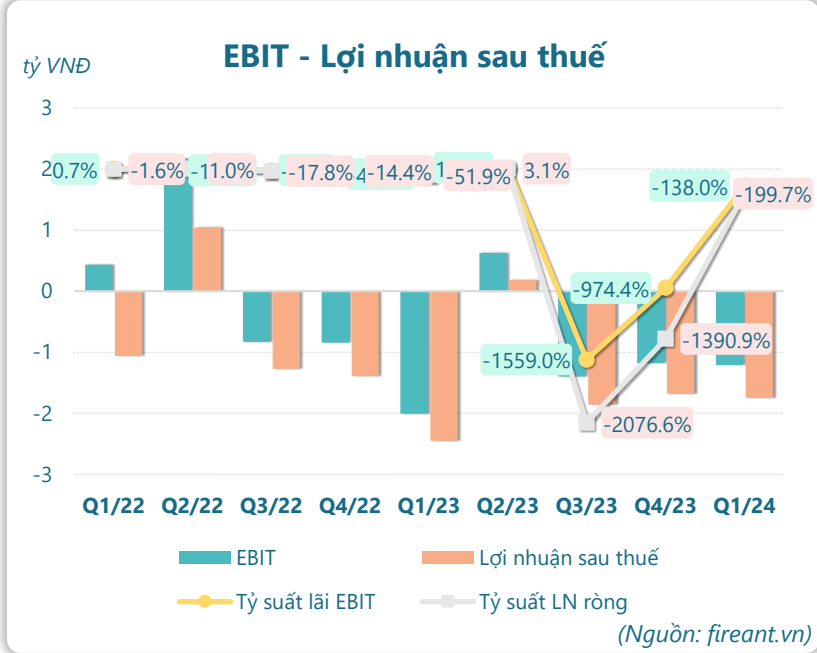
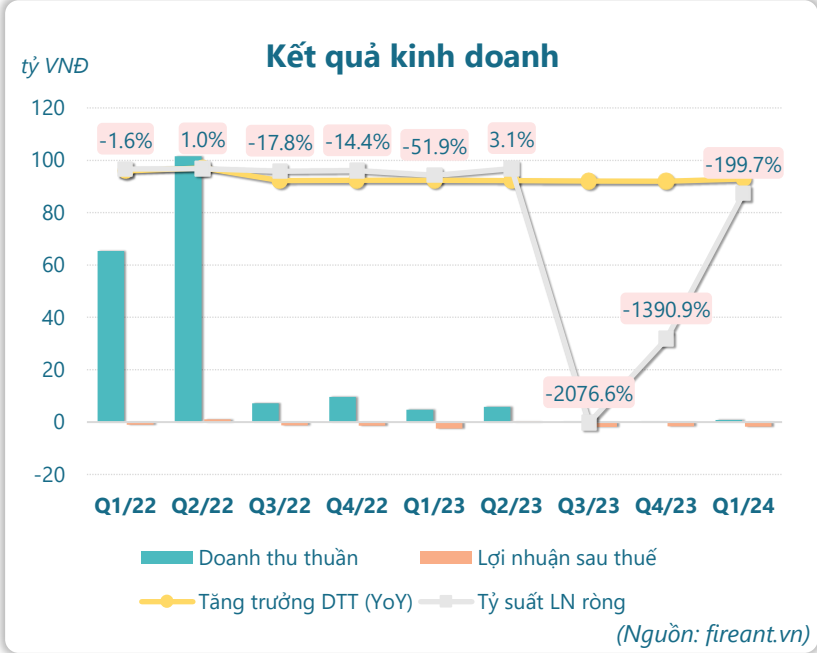
LN sau thuế Q1/24
-1.75
tỷ VNĐ
QoQ: ▼0.07 -3.9%
YoY: ▲ 0.70 28.8%

LN sau thuế 2023
-5.80
tỷ VNĐ
YoY: ▼3.12 -116%

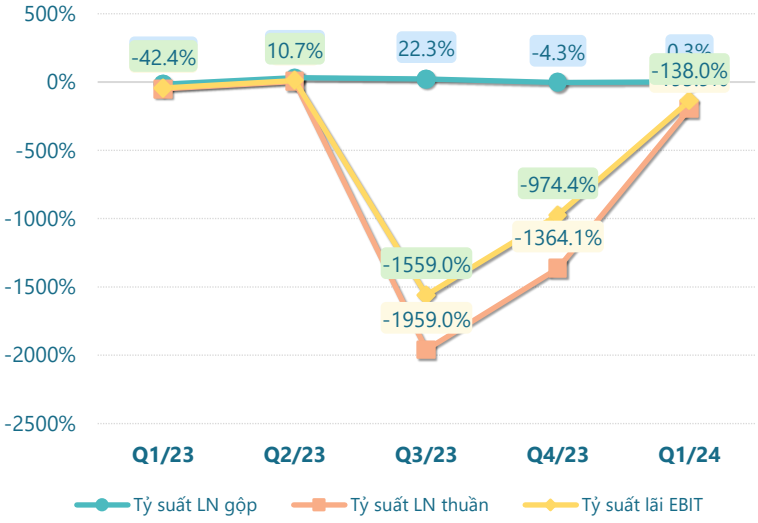
ROA 2023
-2.4%
+/- YoY: ▼ 1.4%

ROE 2023
-3.7%
+/- YoY: ▼ 2.0%



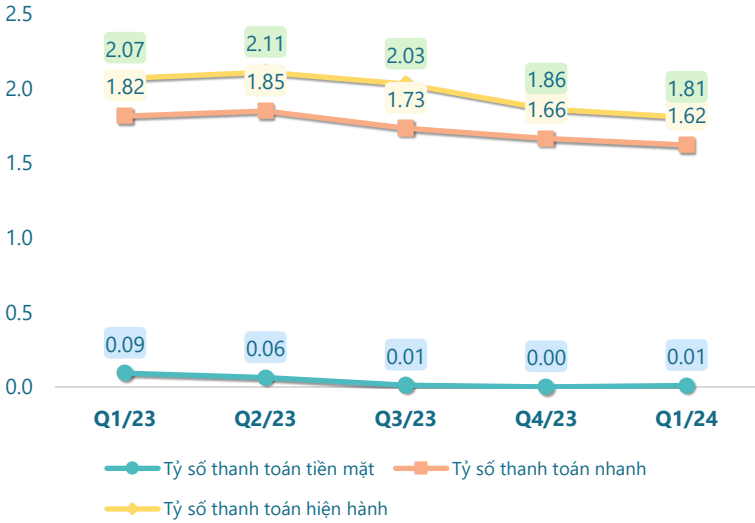


Tỷ suất lợi nhuận



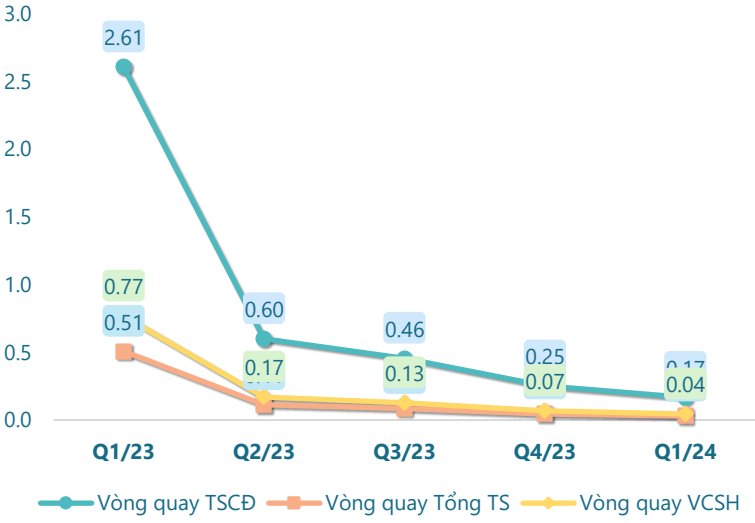
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



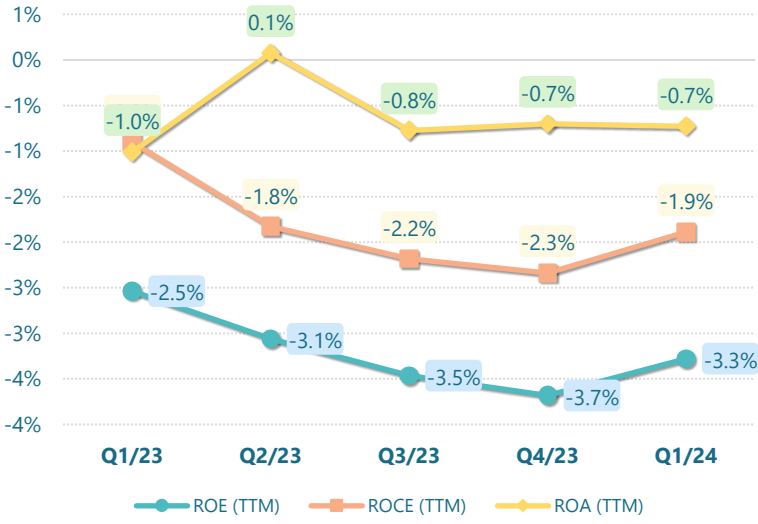
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



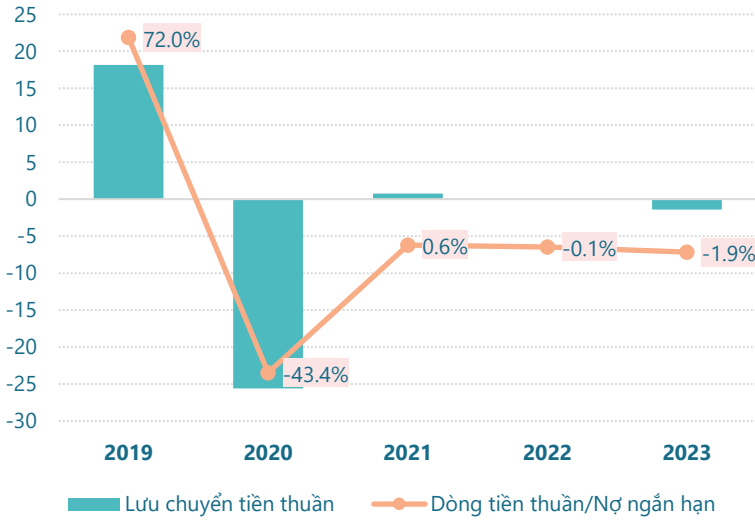
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



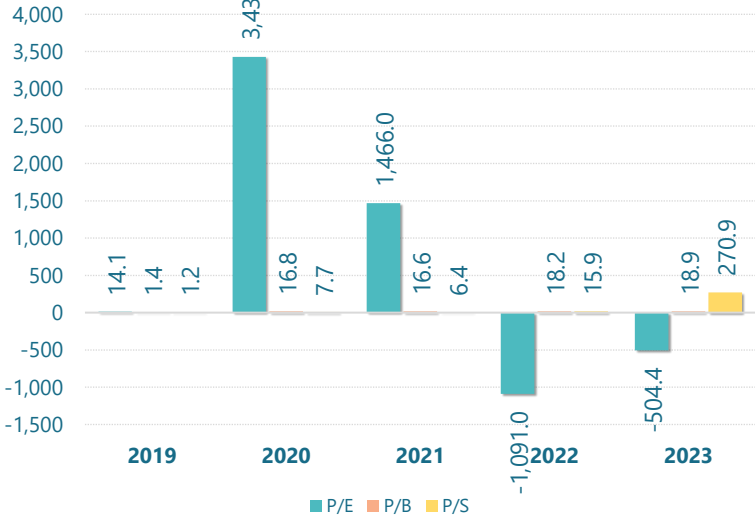
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)